

Số: 107/2018/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 23 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2017/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- Chị Trần Thị M, sinh năm 1982;

HKTT: Thôn Ch, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Khôi Y, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Bùi Thị Hồng G, thuộc Công ty luật Bùi Gia và Cộng sự, đoàn luật sư TP Hà Nội.

- Anh Lê Đình Ph (tức Lê Văn Ph), sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1982;

HKTT: Thôn Ch, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Khôi Y, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Bùi Thị Hồng G, thuộc Công ty luật Bùi Gia và Cộng sự, đoàn luật sư TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Đình Ph (tức Lê Văn Ph), sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị M và anh Lê Đình Ph (tức Lê Văn Ph) thống nhất thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Chị Trần Thị M và anh Lê Đình Ph (tức Lê Văn Ph) thống nhất thỏa thuận khi ly hôn anh Lê Đình Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Lê Hoài G, sinh ngày 05/11/2006 và Lê Thành V, sinh ngày 28/6/2013. Anh Lê Đình Ph không yêu cầu chị Trần Thị M phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Trần Thị M có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở

*** Về tài sản chung:** Trong quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị M có yêu cầu chia tài sản chung gồm: 01 thửa đất diện tích 324m², 01 nhà 03 tầng diện tích 100m²/sàn ở thôn Ch, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang trị giá 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng); và 01 ô tô nhãn hiệu Rondo của KIA mua năm 2017 trị giá 1.000.000.000đ (một tỷ đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu LEAD của Honda BKS 37B1- 199.55 trị giá 10.000.000đ (mười triệu đồng); 01 bộ bàn ghế mua năm 2016 trị giá 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng); 01 tủ lạnh, 02 tủ đông trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng); 01 tivi trị giá 10.000.000đ (mười triệu đồng). Tổng tài sản trị giá khoảng 3.105.000.000đ (ba tỷ một trăm linh năm triệu đồng). Vào ngày 10/7/2018, trước khi tiến hành hòa giải chị Trần Thị M đã xin rút yêu cầu chia tài sản và được anh Lê Đình Ph đồng ý. Việc chị Trần Thị M rút yêu cầu là tự nguyện và đúng quy định cần được chấp nhận. Nếu sau này chị Trần Thị M có yêu cầu chia tài sản chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác. Chị Trần Thị M không phải chịu án phí đối với yêu cầu chia tài sản.

*** Về án phí:** Chị Trần Thị M tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/04654 ngày 29/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị Trần Thị M 150.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Hoàn trả lại chị Trần Thị M số tiền tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp là 47.050.000đ (bốn mươi bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/04883 ngày 10/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tổng cộng chị Trần Thị M được nhận lại 47.200.000đ (bốn mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

THÂN VĂN HIẾU

